

Số: 1203/QĐ-LTT-TTĐT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cấp Chứng chỉ tiếng Anh trình độ A

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 621/QĐ-BGDĐT-TCCB ngày 03 tháng 02 năm 2005 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1130/QĐ-LĐTBXH ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc đổi tên Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng thành Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1716/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 46/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Quy định về “Điều lệ trường cao đẳng”;

Căn cứ Quyết định số 72/QĐ-LTT-TC ngày 22 tháng 01 năm 2018 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 03/2011/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 01 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành “Quy chế Tổ chức và hoạt động của trung tâm ngoại ngữ, tin học”;

Căn cứ Quyết định số 30/2008/QĐ-BGDĐT ngày 06 tháng 6 năm 2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành “Quy định về tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, kiểm tra và cấp chứng chỉ ngoại ngữ, tin học theo chương trình giáo dục thường xuyên”;

Căn cứ vào kết quả kỳ kiểm tra Chứng chỉ tiếng Anh trình độ A tổ chức ngày 16 tháng 9 năm 2018;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Đào tạo Lý Tự Trọng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay công nhận cho các học viên có tên trong danh sách đã đạt kỳ kiểm tra Chứng chỉ tiếng Anh Quốc gia tiếng Anh trình độ A tổ chức ngày 16/9/2018 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Các học viên có tên ghi nơi Điều 1 được nhận Chứng chỉ Quốc gia tiếng Anh trình độ B và được hưởng mọi quyền lợi theo quy định.

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính - Tổng hợp, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Giám đốc Trung tâm Đào tạo Lý Tự Trọng và các học viên có tên ghi nơi Điều 1 căn cứ quyết định thi hành. / . n. n. k.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TTĐTLT.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Hữu Lộc

DANH SÁCH HỌC VIÊN ĐẠT CHỨNG CHỈ TIẾNG ANH TRÌNH ĐỘ A - Kỳ kiểm tra: 16/9/2018
(Kèm theo Quyết định số 1203.../QĐ-LTT-TTĐT ngày 30.../10.../2018 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. Hồ Chí Minh
về việc cấp chứng chỉ tiếng Anh trình độ A)

TT	Số báo danh	MSHS-SV	Họ tên thí sinh	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Đọc+Viết	Nghe	Nói	TB	Xếp loại
1	AK140001	16003424	Hồ Hồng Hải	04/06/1998	Đồng Tháp	16TCT-Đ	6,0	4,5	5,0	5,5	Trung bình
2	AK140002	16003296	Lê Ngọc Hải	15/11/1998	Tây Ninh	16TCT-Đ	5,5	5,0	5,0	5,5	Trung bình
3	AK140003	16000129	Lê Ngọc Hào	23/06/2000	Tp. Hồ Chí Minh	16TC-MTT	6,5	4,5	6,0	6,0	Trung bình
4	AK140004	16001472	Nguyễn Công Hạo	25/02/2000	Tp. Hồ Chí Minh	16TCT-Đ	7,0	4,5	5,0	6,0	Trung bình
5	AK140005	15001476	Nguyễn Tuấn Hiệp	20/06/1996	Tp. Hồ Chí Minh	15TCT-Ô	7,5	4,5	5,0	6,0	Trung bình
6	AK140006	16000415	Trần Trung Hiếu	03/04/1995	Tp. Hồ Chí Minh	16TN-Ô	7,5	4,0	5,0	6,0	Trung bình
7	AK140007	16000675	Trần Quốc Khánh	05/09/1998	Long An	16TCT-Đ	6,5	4,5	5,0	5,5	Trung bình
8	AK140008	16000120	Hứa Lê Kim Ngân	21/10/2001	Tp. Hồ Chí Minh	16TC-MTT	6,5	5,0	5,0	6,0	Trung bình
9	AK140009	16000298	Trần Bảo Ngọc	20/09/2001	Tp. Hồ Chí Minh	16TC-MTT	6,0	5,0	6,0	6,0	Trung bình
10	AK140010	16000985	Nguyễn Đoàn Hoàng Phi	04/09/1997	Tiền Giang	16TCT-Đ	8,0	5,5	6,0	7,0	Khá
11	AK140011	15000894	Cao Tấn Quý	24/08/1997	Tp. Hồ Chí Minh	15TCT-Ô	7,0	5,0	5,0	6,0	Trung bình
12	AK140012	15003406	Nguyễn Ngọc Sang	01/06/1994	Tp. Hồ Chí Minh	15TN-Đ	7,5	4,5	4,0	6,0	Trung bình
13	AK140020	15002142	Châu Dị Sang	04/04/1996	Ninh Thuận	15TCT-Ô	7,0	4,0	5,0	6,0	Trung bình

TT	Số báo danh	MSHS-SV	Họ tên thí sinh	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Đọc+Viết	Nghe	Nói	TB	Xếp loại
14	AK140013	15003354	Bùi Văn Tấn Tài	04/03/1997	Đắk Lắk	15TCT-Ô	7,0	4,5	6,0	6,0	Trung bình
15	AK140021	15001632	Lê Tấn Tiến	07/05/1996	Tp. Hồ Chí Minh	15TCT-Ô	7,0	4,0	6,0	6,0	Trung bình
16	AK140017	15000941	Bùi Hữu Toàn	21/04/1997	Khánh Hoà	15TCT-Đ	8,0	4,5	5,0	6,5	Trung bình
17	AK140019	16000245	Đỗ Thị Thanh Tuyền	26/09/2001	Tp. Hồ Chí Minh	16TC-MTT	7,0	5,0	5,0	6,0	Trung bình
18	AK140022	16000112	Vũ Thị Thanh Thảo	11/09/2000	Tp. Hồ Chí Minh	16TC-MTT	7,0	6,0	8,0	7,0	Khá
19	AK140014	16000934	Nguyễn Văn Thắng	20/03/1997	Thanh Hoá	16TN-Ô	7,0	5,0	5,0	6,0	Trung bình
20	AK140015	14000122	Huỳnh Kiều Thoại	09/08/1996	Quảng Ngãi	14TC-ĐL	8,0	5,5	7,0	7,0	Khá
21	AK140016	16000726	Nguyễn Trung Thứ	11/12/1996	Long An	16TCT-Ô2	8,0	4,0	4,0	6,0	Trung bình
22	AK140018	16001307	Vũ Ngọc Trinh	13/02/2001	Tp. Hồ Chí Minh	16TC-MTT	6,0	5,0	6,0	6,0	Trung bình

Tổng cộng 22 thí sinh

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 10 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Hữu Lộc